

Số: 05/2020/QĐST- DS

Tp Ninh Bình, ngày 07 tháng 8 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hoà giải T ngày 30 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 16/2020/TLST- TCDS ngày 12 tháng 03 năm 2020.

XÉT THẤY:

Thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải T về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Bà Trịnh Thị U'**; sinh năm 1963; địa chỉ: thôn V, xã N, T phố N1, tỉnh Ninh Bình.

- Bị đơn: **Bà Nguyễn Thị S**; sinh năm 1959; địa chỉ: đường P, phố K, phường N2, T phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh **Hoàng Trung T**, sinh năm 1983 và chị **Phạm Thị Thanh X**; sinh năm 1990; cùng địa chỉ: địa chỉ: đường P, phố K, phường N2, T phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Tính đến ngày 30/7/2020, bà Nguyễn Thị S, anh Hoàng Trung T, chị Phạm Thị Thanh X còn nợ bà Trịnh Thị U' số tiền nợ gốc là: 255.000.000 đồng (*Hai trăm năm mươi lăm triệu đồng*).

2. Bà Nguyễn Thị S có trách nhiệm trả cho bà Trịnh Thị U toàn bộ số tiền nợ theo định kỳ vào ngày 30 hàng tháng số tiền 7.000.000 đồng (*bảy triệu đồng*). Thời hạn trả nợ tính từ ngày 30/8/2020 đến khi trả hết tiền nợ.

Trường hợp bà Nguyễn Thị S vi phạm thỏa thuận trả nợ định kỳ, thì bà Trịnh Thị U có quyền yêu cầu bà S phải trả ngay toàn bộ số tiền còn nợ.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị S là người cao tuổi có đơn xin miễn tiền án phí nên miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bà Nguyễn Thị S.

Hoàn trả lại cho bà Trịnh Thị U số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) mà bà Trịnh Thị U đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001465 ngày 12/3/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự T phố Ninh Bình, tỉnh Ninh Bình.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật, khi người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, thì người phải thi hành án không chịu thi hành khoản tiền phải thi hành án, thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Ninh Bình
- VKSND TP Ninh Bình;
- Đường sự;
- Chi cục THADS - TPNB
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Lâm Thị Thanh Nhân

